

SỐ: T3/2024



BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

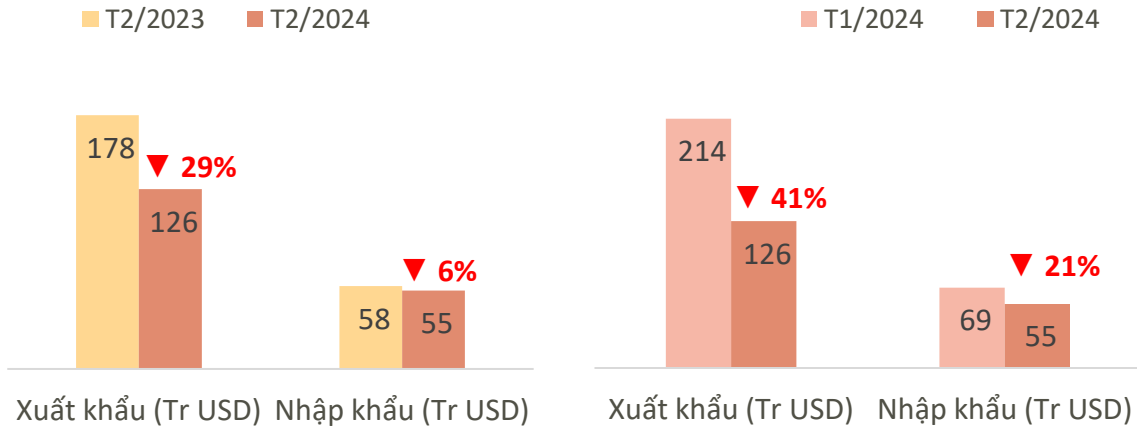
THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

Thực hiện bởi: **AGRO@NFO**



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 2/2024

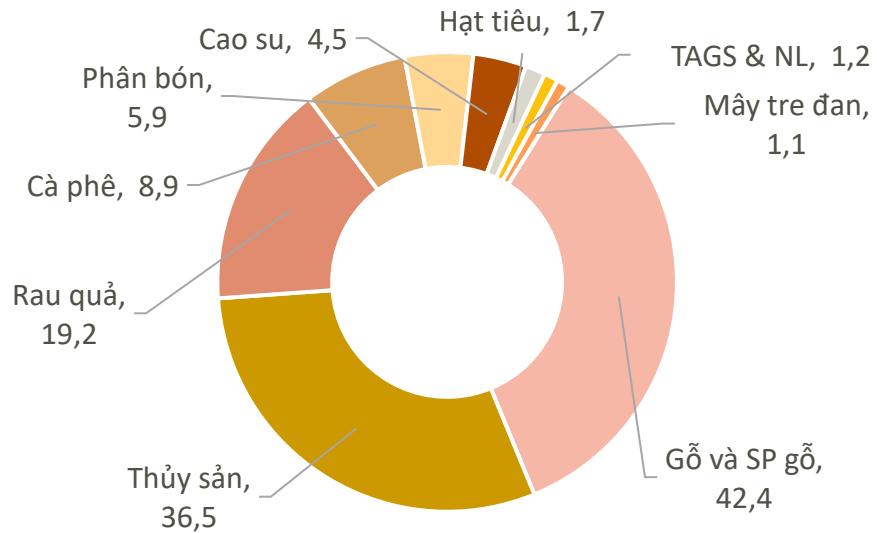
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T2/2024



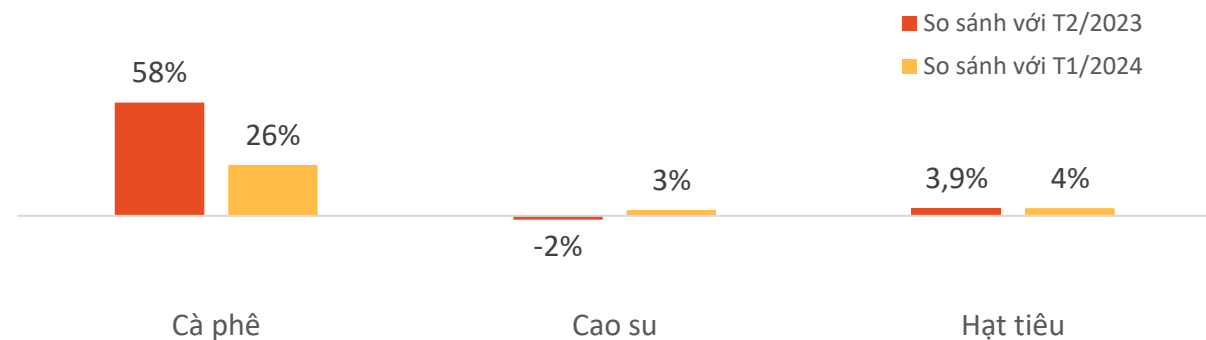
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T2/2024 so với T1/2024



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T2/2024



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T2/2024 so với T1/2024 và T2/2023





Tầm nhìn hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2030

Ngày 18/03/2024, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam phối hợp với Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA) tổ chức Hội thảo Tầm nhìn hợp tác Việt Nam – Hàn Quốc trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2030. Hội thảo có sự tham gia các lãnh đạo cao cấp của Việt Nam, Hàn Quốc và đại diện các cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại giao, các Hiệp hội ngành hàng, đại diện doanh nghiệp và các chuyên gia có kinh nghiệm trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, cùng đại biểu của nhiều tổ chức, doanh nghiệp của Hàn Quốc.

Mục tiêu của hội thảo là trình bày kết quả Báo cáo Tầm nhìn hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc trong lĩnh vực nông nghiệp đến năm 2030. Báo cáo này nhằm làm rõ các ưu tiên, định hướng và giải pháp thúc đẩy hợp tác giữa Việt Nam và Hàn Quốc trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT đến năm 2030.

Nguồn: Agro.gov.vn

Hàn Quốc tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm đối với ớt nhập khẩu

Nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm an toàn thực phẩm của các nhà nhập khẩu và đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng thực phẩm nhập khẩu, MFDS thông báo sẽ gia hạn lệnh kiểm tra theo Điều 22 (Lệnh tiến hành kiểm tra) của “Đạo luật đặc biệt về kiểm soát an toàn thực phẩm nhập khẩu” và theo “Quy định về Lệnh kiểm tra đối với thực phẩm nhập khẩu”...

Trước khi chấm dứt lệnh kiểm tra, MFDS quyết định tái chỉ định một số mặt hàng thực phẩm phải kiểm tra sau nhiều lần cân nhắc và xem xét do có tỷ lệ không phù hợp cao hoặc có nguy cơ gây hại. Đối với sản phẩm nhập khẩu từ Việt Nam, mặt hàng thực phẩm cần kiểm tra là ớt cay (Cayenne, Capsicum, Chili Pepper, Red Pepper, Tabasco). Hạng mục kiểm tra: 7 thuốc trừ sâu (Diniconazole, Tolfenpyrad, Tricyclazole, Permethrin, Dimethoate, Isoprothiolane, Metominostrobin).

MFDS sẽ gia hạn lệnh kiểm tra từ 31/3/2023 - 30/3/2025, do các thực phẩm nhập khẩu liên tục không tuân thủ các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật.

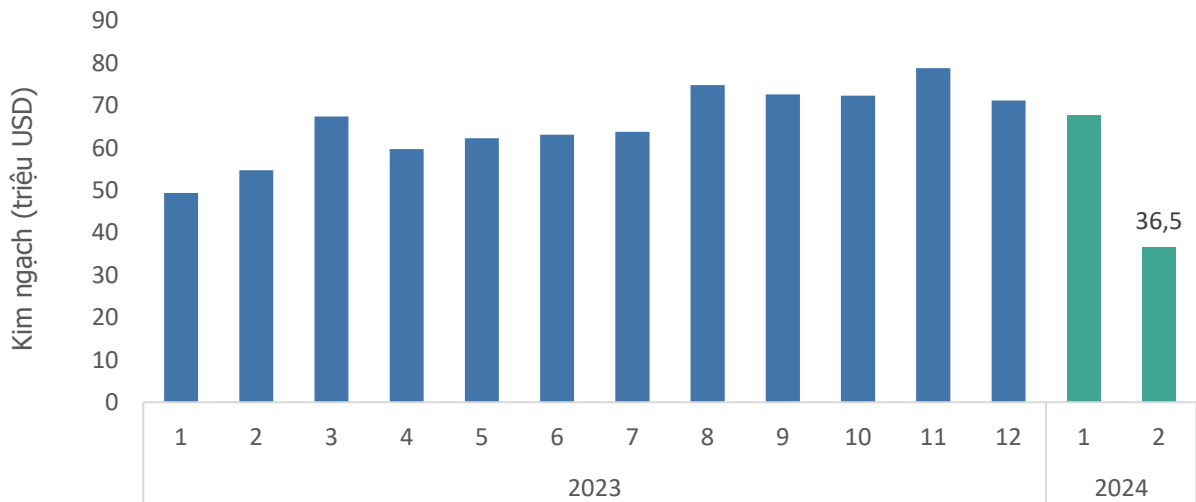


Nguồn: Congthuong.vn



THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T2/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T2/2024

KIM NGẠCH

\$
36,5
triệu USD

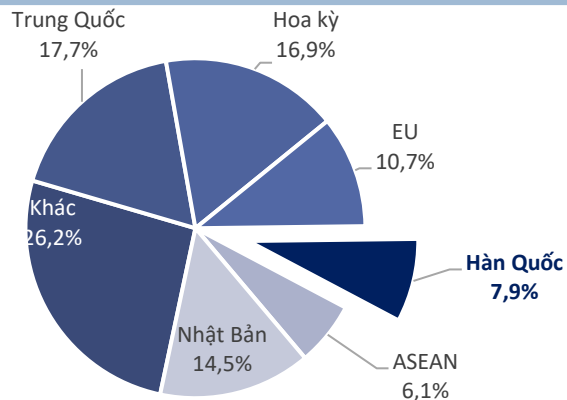
↘ Giảm **46%** so với T1/2024

↘ Giảm **33%** so với T2/2023

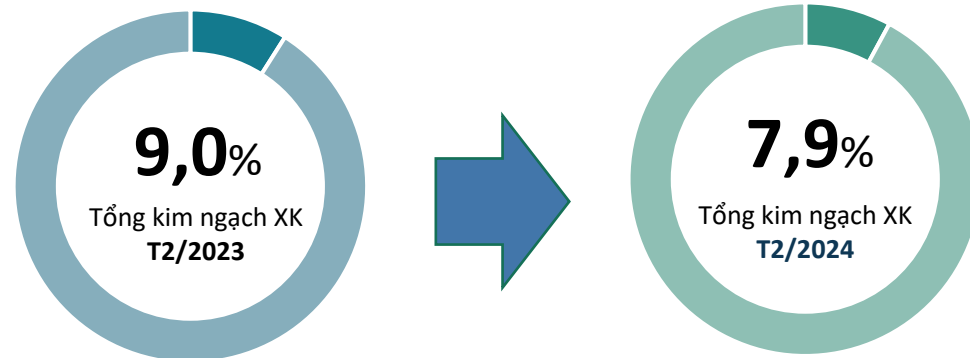
↓ Thấp hơn **29 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

» Lũy kế hai tháng 2023 đạt 104,3 triệu USD, đạt **13%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T2/2024



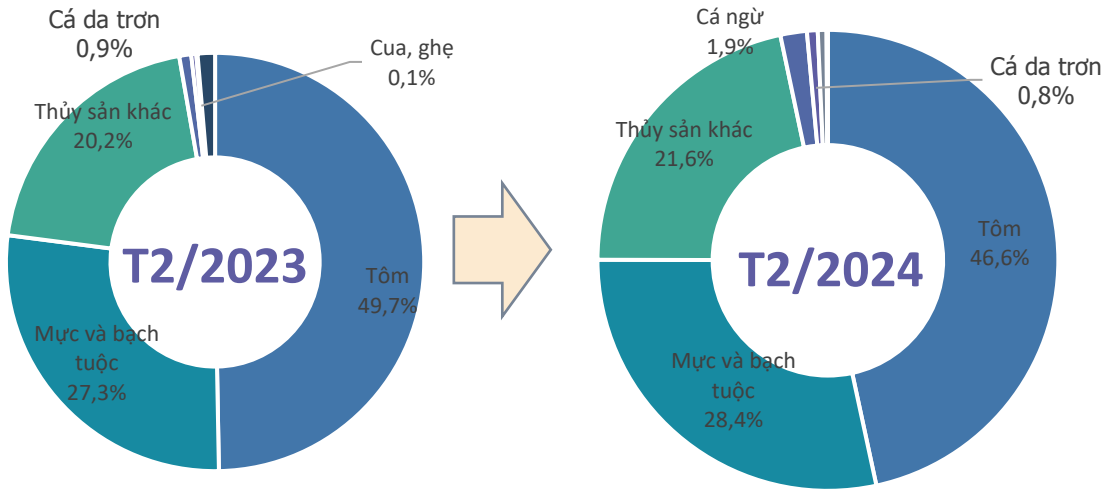
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc T2/2024





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc T2/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T2/2024



Tôm

Kim ngạch: **16,8** Triệu USD
Giảm **26 %** so với T1/2024
Giảm **38 %** so với T2/2023



Mực và Bạch tuộc

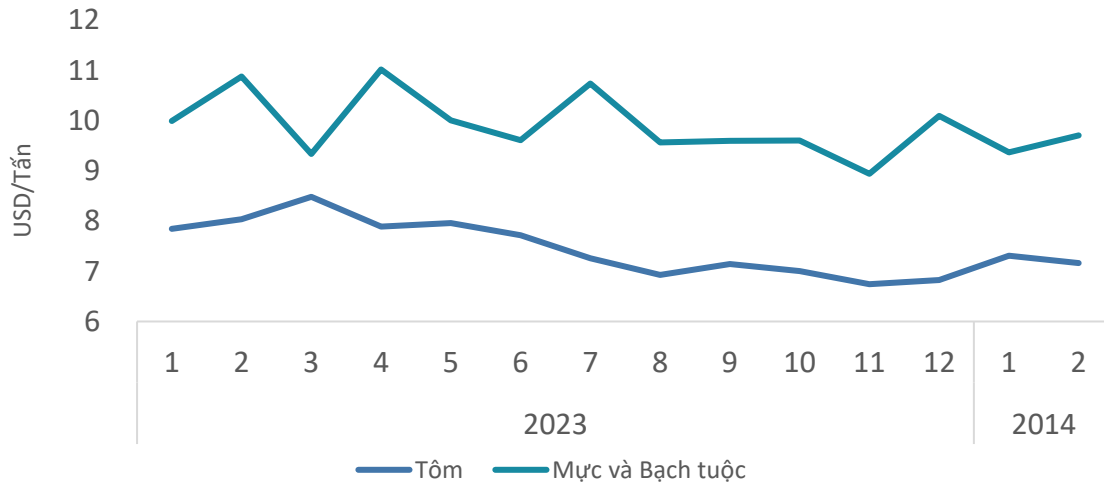
Kim ngạch: **24,8** Triệu USD
Giảm **59 %** so với T1/2024
Giảm **32 %** so với T2/2023



Cá ngừ

Kim ngạch: **0,7** Triệu USD
Giảm **10%** so với T1/2024
Giảm **9%** so với T2/2023

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc T2/2024



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **7,2** USD/kg; **giảm 2%** so với tháng trước; và **giảm 11%** so với cùng kỳ năm 2023.

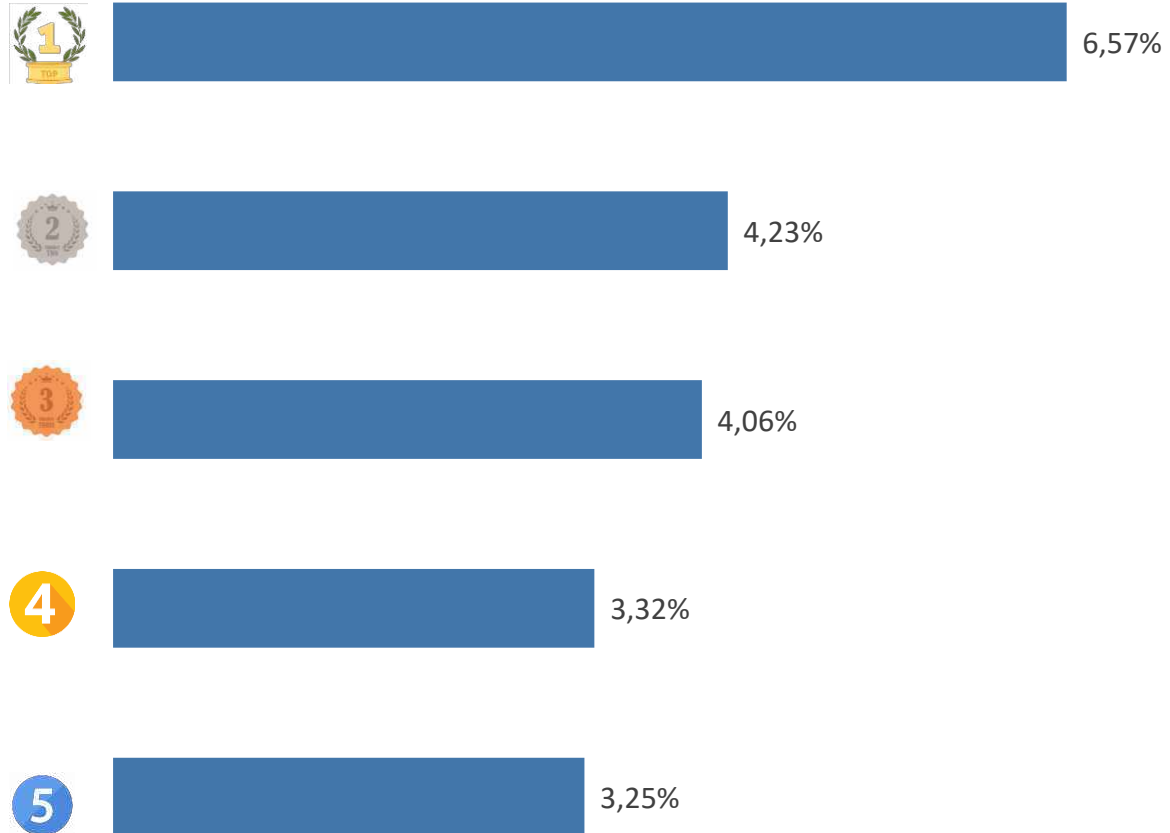
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **9,7** USD/kg; **tăng 34%** so với tháng trước; và **giảm 11%** so với cùng kỳ năm 2023.

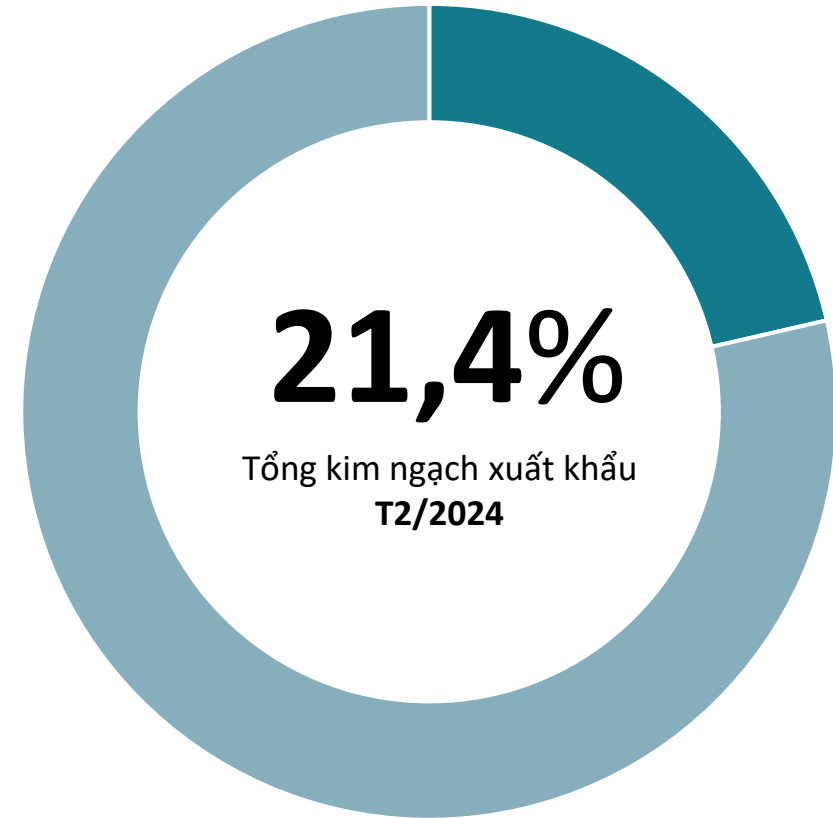


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T2/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T2/2024





01

Chính phủ Hàn Quốc cam kết ổn định giá thủy sản

Kang Do-hyung, Bộ trưởng Bộ Đại Dương và Thủy sản Hàn Quốc, cho biết Chính phủ cam kết hành động để kiềm chế sự tăng giá của hải sản, đặc biệt là giá mực, do thiếu hụt nguồn cung từ khai thác sau khi nhiệt độ nước biển tăng. Chính phủ đã bắt đầu cung cấp hải sản dự trữ và tổ chức sự kiện giảm giá tại các siêu thị để ổn định giá cả, với hy vọng làm giảm áp lực lên người tiêu dùng. Chính phủ Hàn Quốc cũng thông báo đã bắt đầu cung cấp tối đa 600 tấn dự trữ của sáu loại sản phẩm hải sản phổ biến nhất ra thị trường, gồm cá trích, cá thu, mực, cá nục, cá ngừ và cá cơm khô.

Nguồn: koreatimes.co.kr

02

Hàn Quốc đề xuất “Đạo luật kiểm soát thủy sản”

Bộ Đại dương và Thủy sản Hàn Quốc đang đề xuất một Đạo luật mới về kiểm soát dịch bệnh thủy sản, và đã gửi thông báo đến các nước thành viên WTO để nhận ý kiến. Đạo luật này nhấn mạnh việc kiểm soát ba loại bệnh trên thủy sản gồm: *Batrachochytrium dendrobatidis* (chủng nấm Bd), *Batrachochytrium salamandrivorans* (chủng nấm Bsal) và *Ranavirus*. Đạo luật áp dụng cho tất cả các quốc gia xuất khẩu thủy sản vào Hàn Quốc, và đề cập đến các biện pháp kiểm soát và quản lý dịch bệnh, cũng như việc kiểm tra trực tiếp các cơ sở sản xuất thủy sản ở nước ngoài. Hạn chót để các quốc gia WTO phản hồi là 60 ngày kể từ ngày thông báo, và Hàn Quốc dự kiến công bố thông báo chính thức vào ngày 21/6/2024.

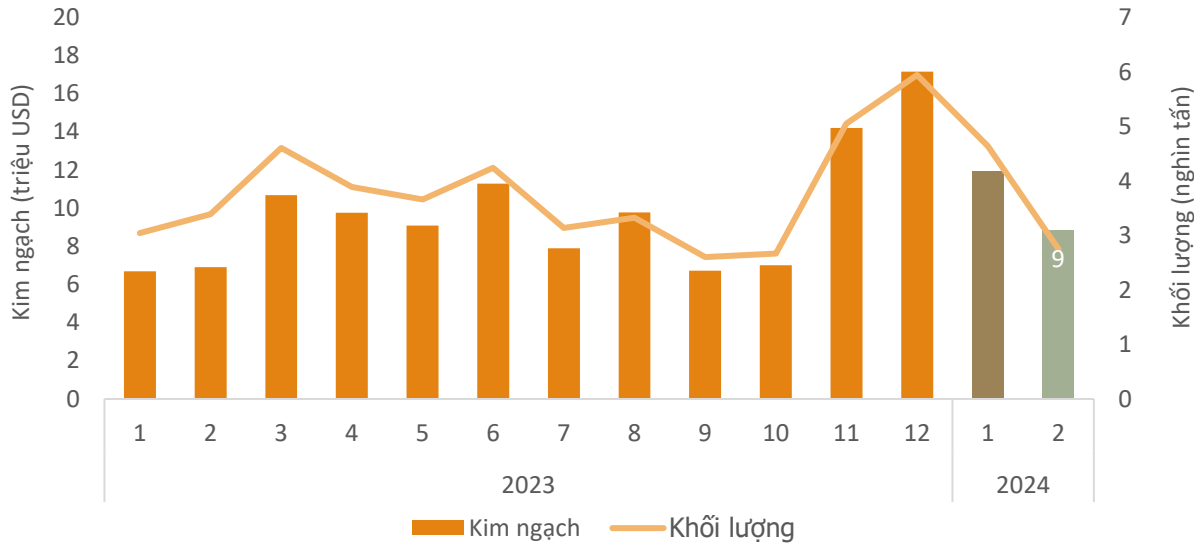
Nguồn: Congthuong.vn





CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024

KIM NGẠCH

8,9 triệu USD

↘ Giảm **26%** so với T1/2024

↗ Tăng **28%** so với T2/2023

↘ Thấp hơn **2,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

◆ Giá trị xuất khẩu T2-2024 đạt **11,9** tr.USD, đạt **10%** kim ngạch 2023.

KHỐI LƯỢNG

2,7 nghìn tấn

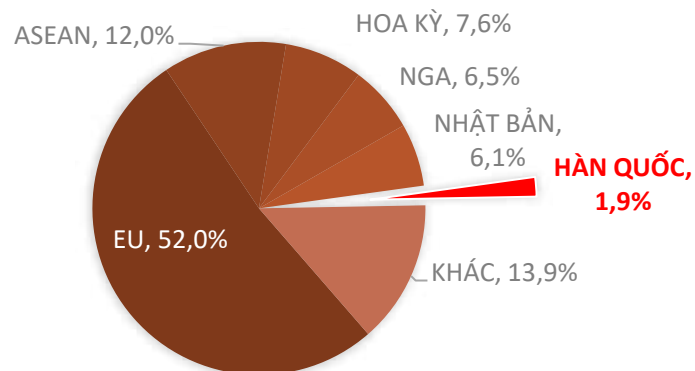
↘ Giảm **41%** so với T1/2024

↗ Tăng **53%** so với T2/2023

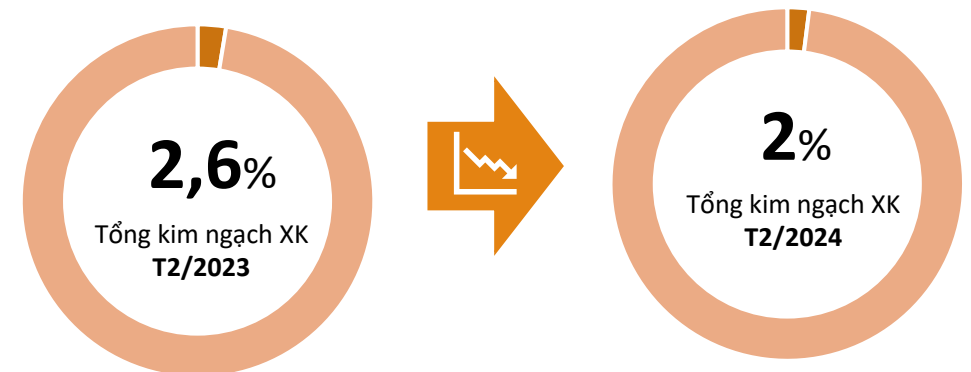
↘ Thấp hơn **1 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

◆ Khối lượng xuất khẩu 2T-2024 đạt **4,9** nghìn tấn, đạt **10%** lượng năm 2023.

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



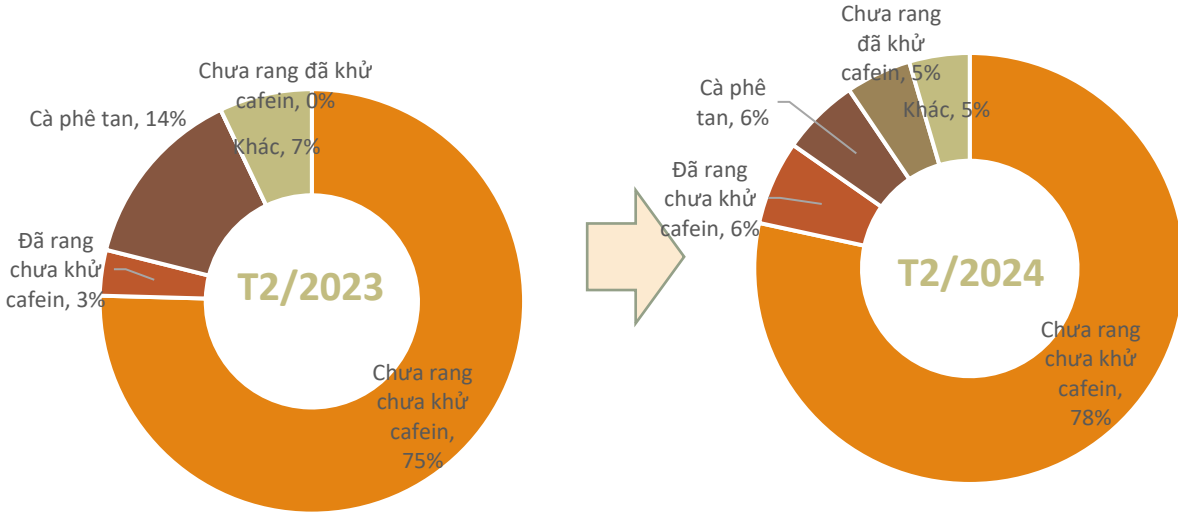
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024





CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **9,3** Triệu USD
Giảm **26%** so với T1/2024
Tăng **83,5%** so với T2/2023

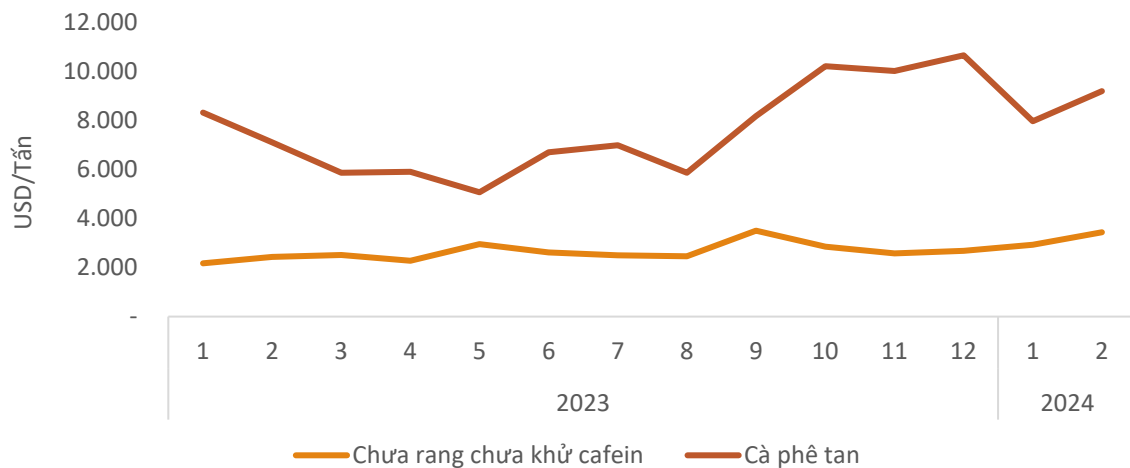
Cà phê tan

Kim ngạch: **0,7** Triệu USD
Giảm **71%** so với T1/2024
Giảm **26,5%** so với T2/2023

Đã rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **0,7** Triệu USD
Giảm **46,2%** so với T1/2024

Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **9.184** USD/tấn; **tăng 15%** so với tháng trước; và **tăng 30%** so với cùng kỳ năm 2023.

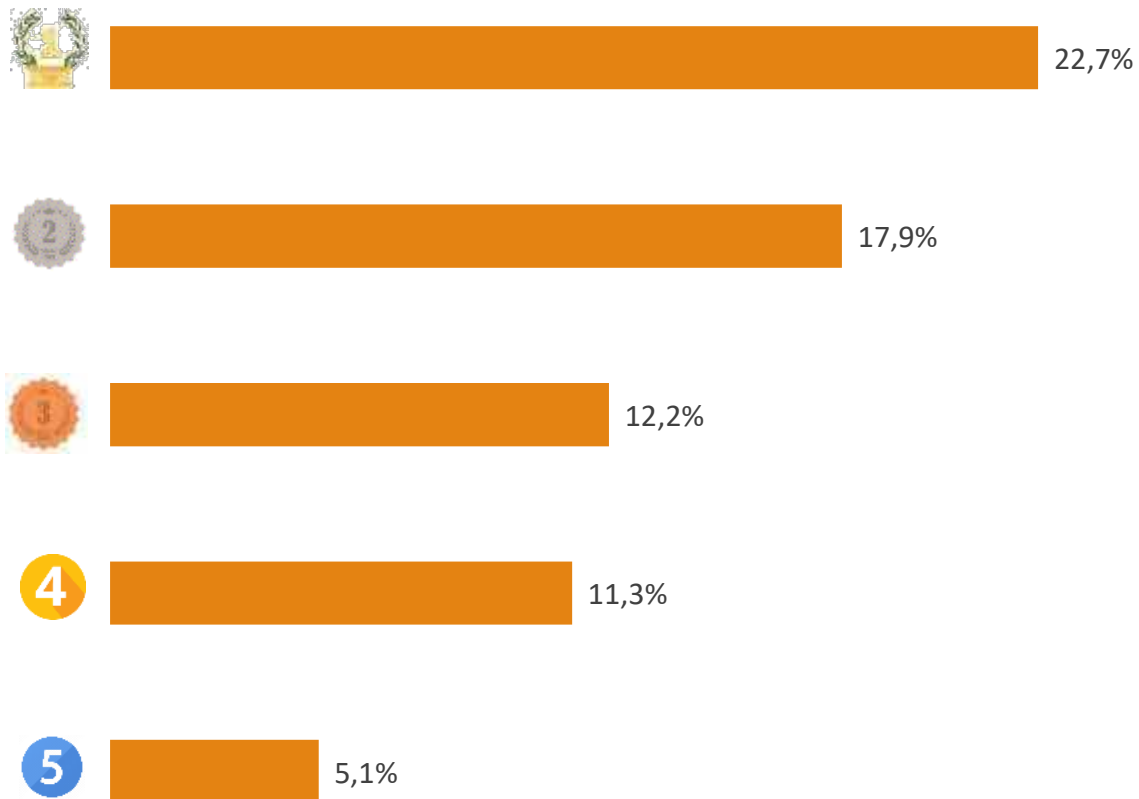
Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **3.310** USD/tấn; **tăng 17%** so với tháng trước; và **tăng 41%** so với cùng kỳ năm 2023.

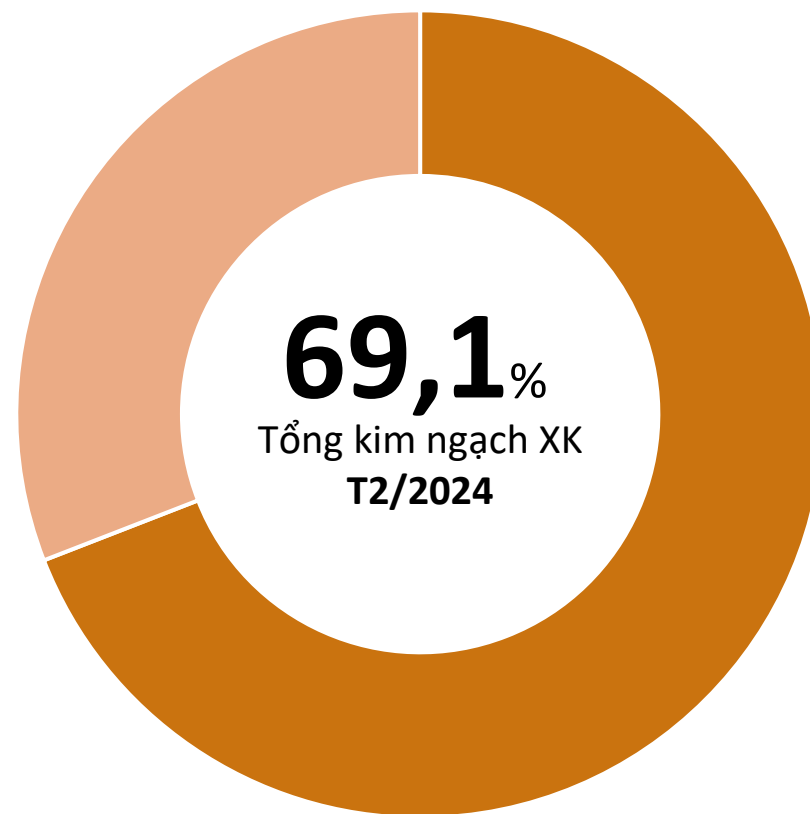


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024





CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG Cà PHÊ HÀN QUỐC



Theo thông tin từ Starbucks, Hàn Quốc đứng ở vị trí thứ tư trong số các thị trường lớn của công ty này trên toàn cầu, sau Hoa Kỳ, Trung Quốc và Nhật Bản. Trong năm 2023, số lượng cửa hàng Starbucks tại Hàn Quốc đã đạt 1.900 cửa hàng, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, có 60% cửa hàng nằm tại thủ đô Seoul. Tuy nhiên, chuỗi cửa hàng này đang phải đối mặt với sự cạnh tranh đáng kể từ Mega Coffee và Compose Coffee.

Mặc dù đang chịu tác động của lạm phát, Hàn Quốc vẫn là quốc gia tiêu thụ cà phê lớn trên thế giới. Theo dữ liệu từ công ty nghiên cứu thị trường Euromonitor, mức tiêu thụ cà phê trên đầu người tại Hàn Quốc vào năm 2023 ước tính khoảng 405 ly, gấp 2,6 lần so với mức trung bình toàn cầu là 153 ly.

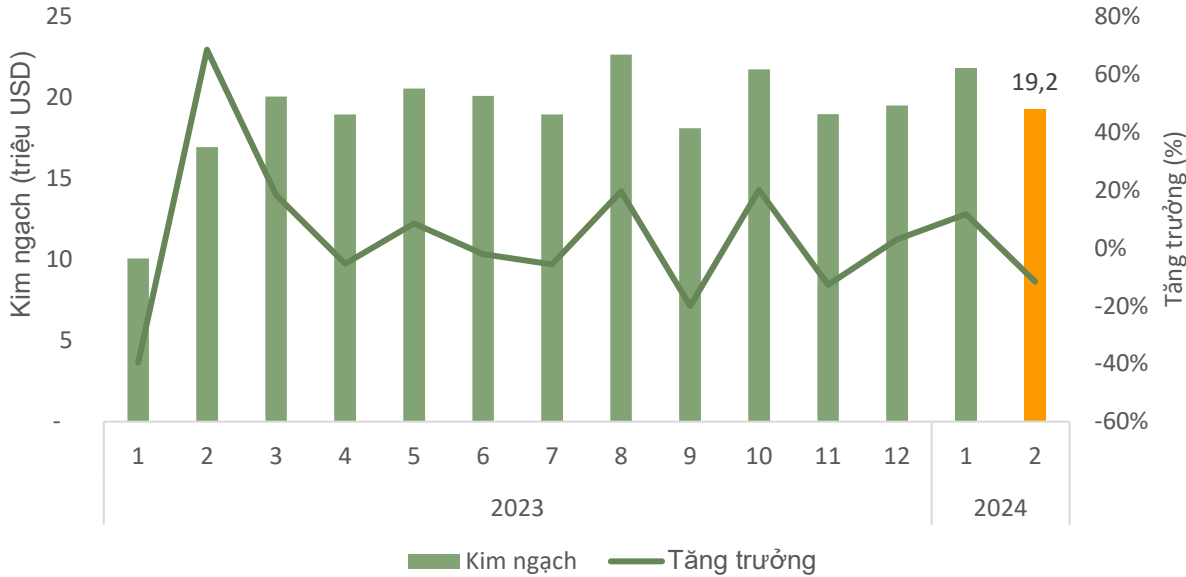
Nguồn: joongang.co.kr





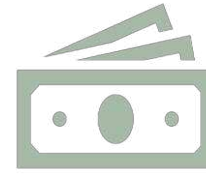
RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024

KIM NGẠCH



Giảm **12%** so với T1/2024

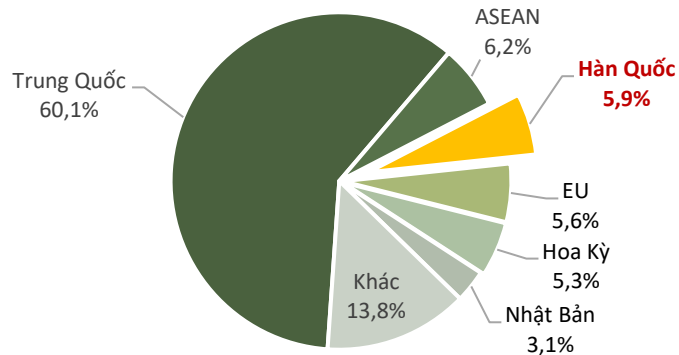
Tăng **14%** so với T2/2023

19,2
triệu USD

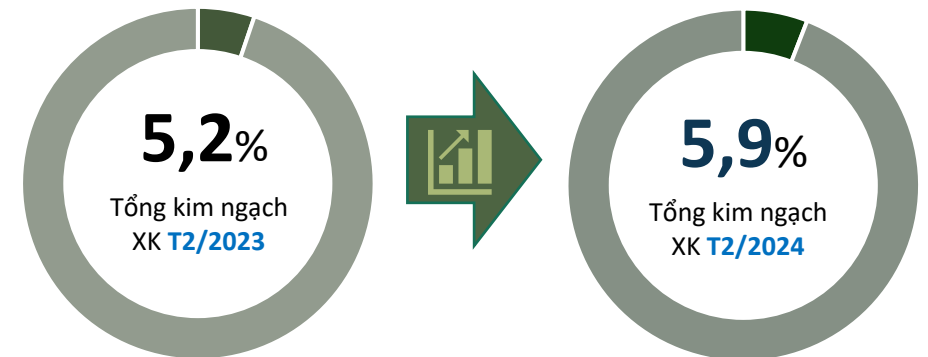
Cao hơn **0,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 2 tháng đầu năm 2024 đạt **41 triệu USD**, đạt **18%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024

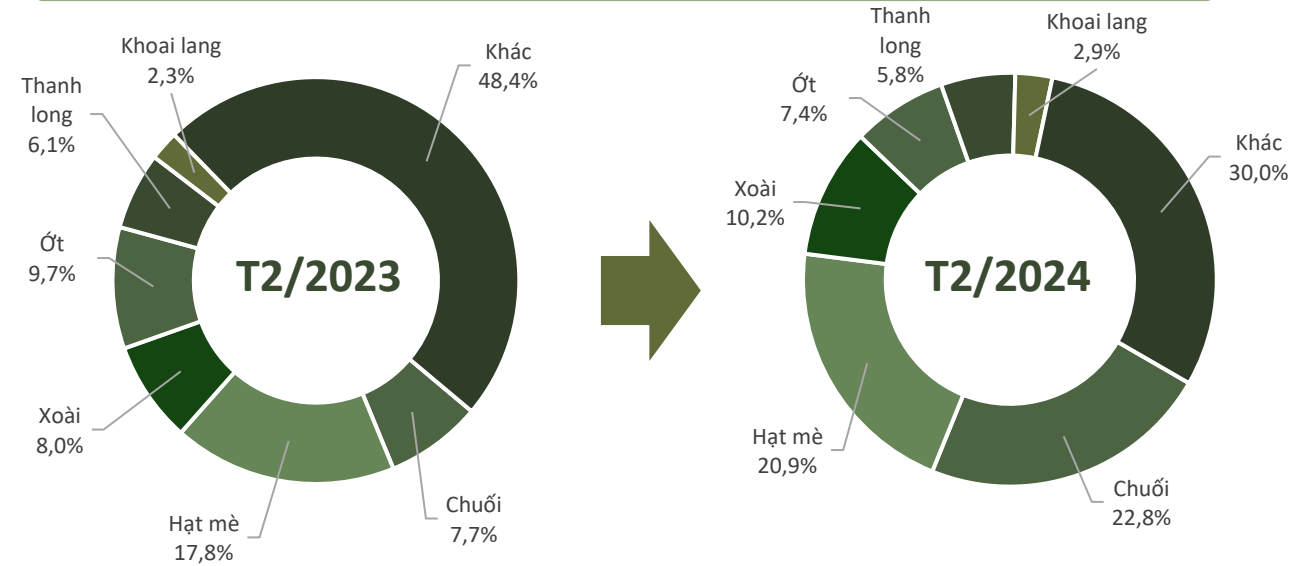




RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024

Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Chuối

Kim ngạch: **4,4** triệu USD

Tăng **8%** so với T1/2024

Tăng **238%** so với T2/2023



Hạt mè

Kim ngạch: **4,0** triệu USD

Giảm **13%** so với T1/2024

Tăng **34%** so với T2/2023



Xoài

Kim ngạch: **1,96** triệu USD

Giảm **37%** so với T1/2024

Tăng **44%** so với T2/2023



Ớt

Kim ngạch: **1,4** triệu USD

Tăng **77%** so với T1/2024

Giảm **13%** so với T2/2023



Thanh long

Kim ngạch: **1,1** triệu USD

Giảm **19%** so với T1/2024

Tăng **8%** so với T2/2023



Khoai lang

Kim ngạch: **0,56** triệu USD

Tăng **9%** so với T1/2024

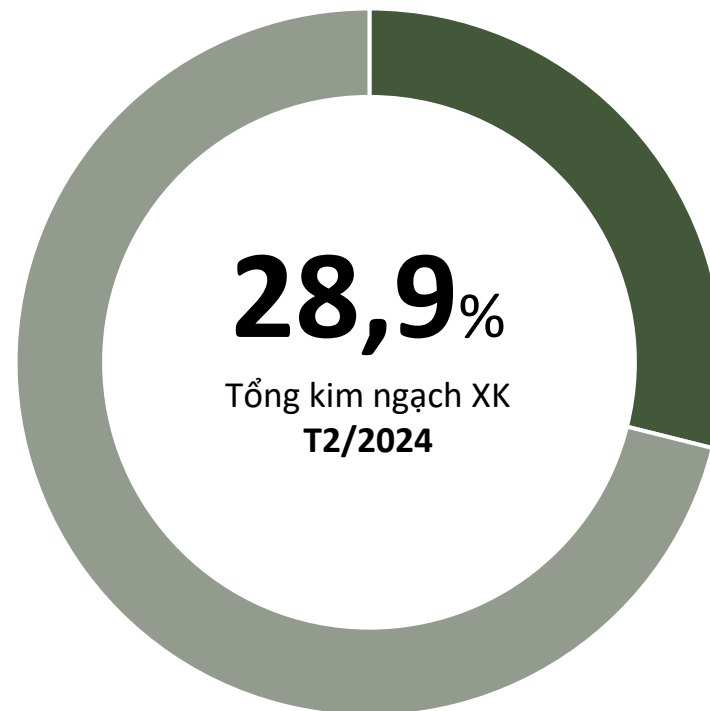
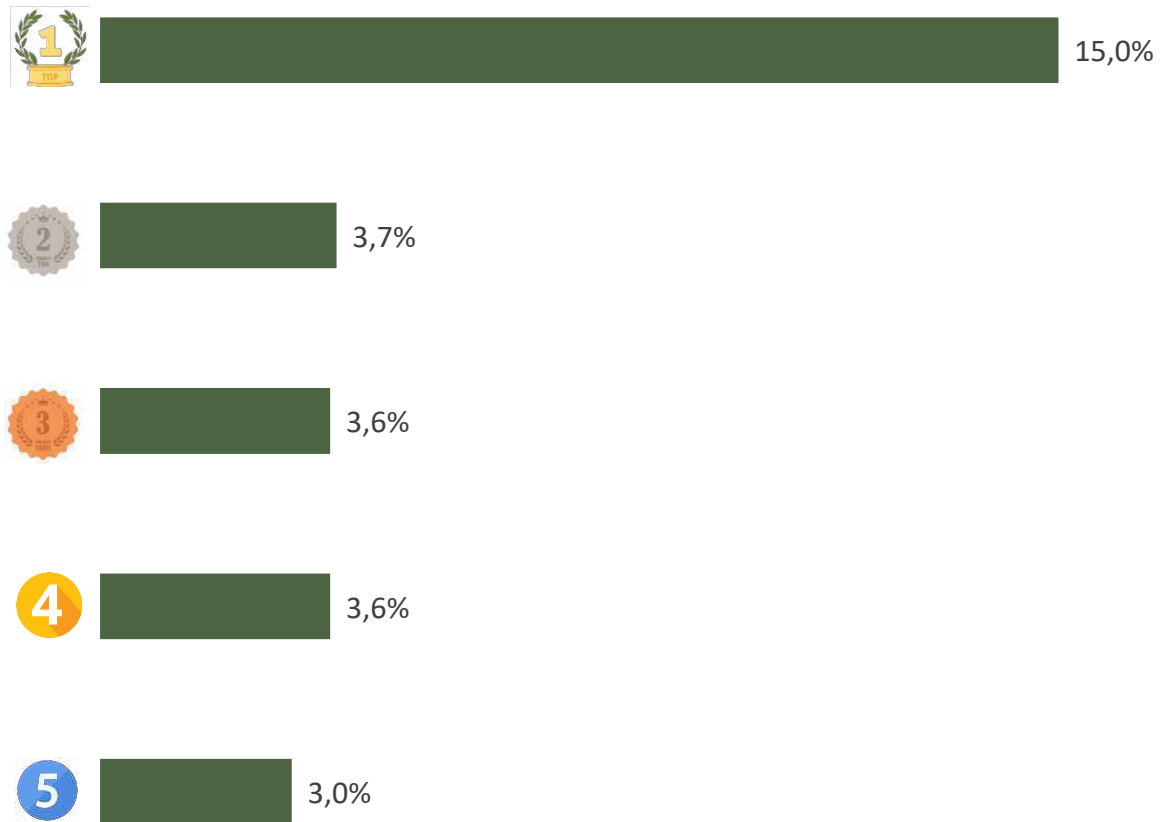
Tăng **40%** so với T2/2023



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024

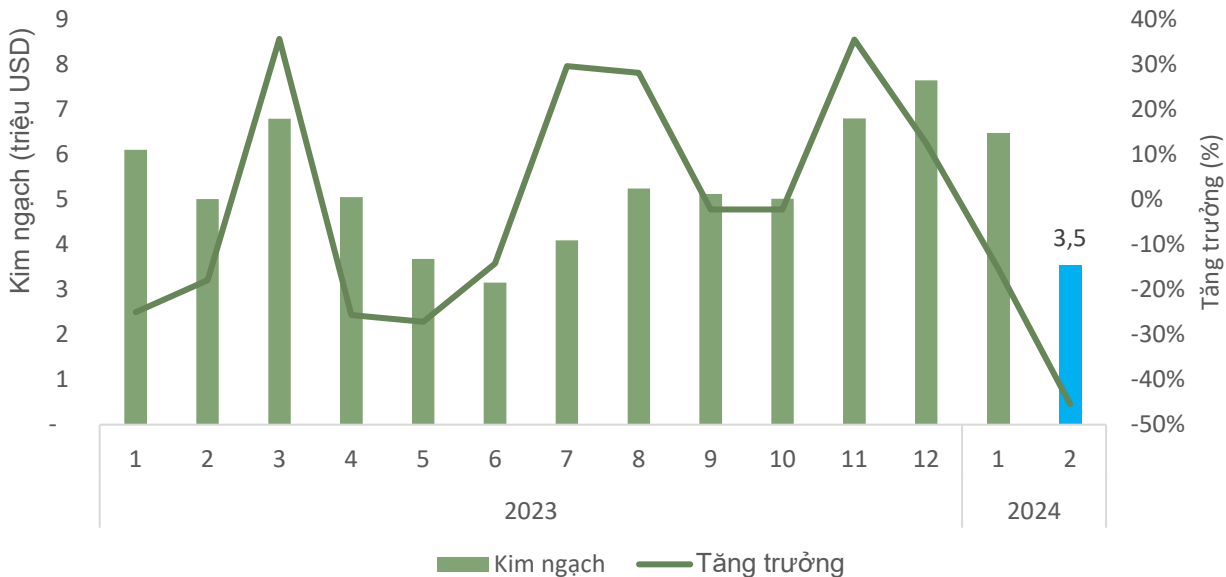
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T2/2024

KIM NGẠCH



3,5
triệu USD

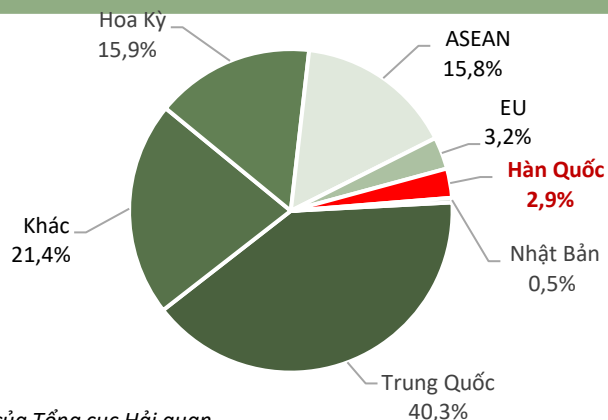
Giảm **45%** so với T1/2024

Giảm **29%** so với T2/2023

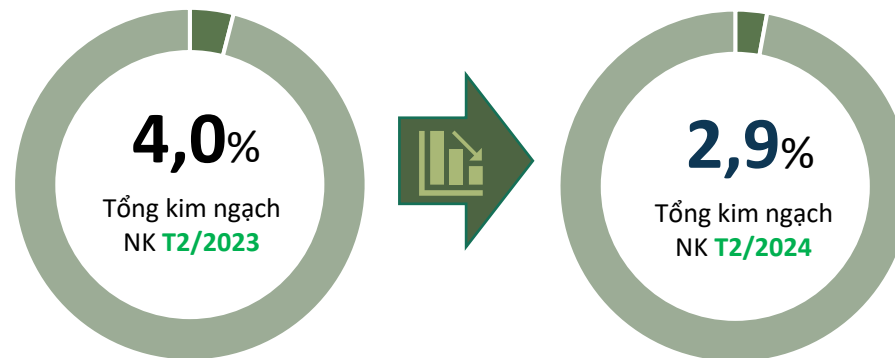
Thấp hơn **1,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 2 tháng đầu năm 2024 đạt **10 triệu USD**, đạt **16%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T2/2024

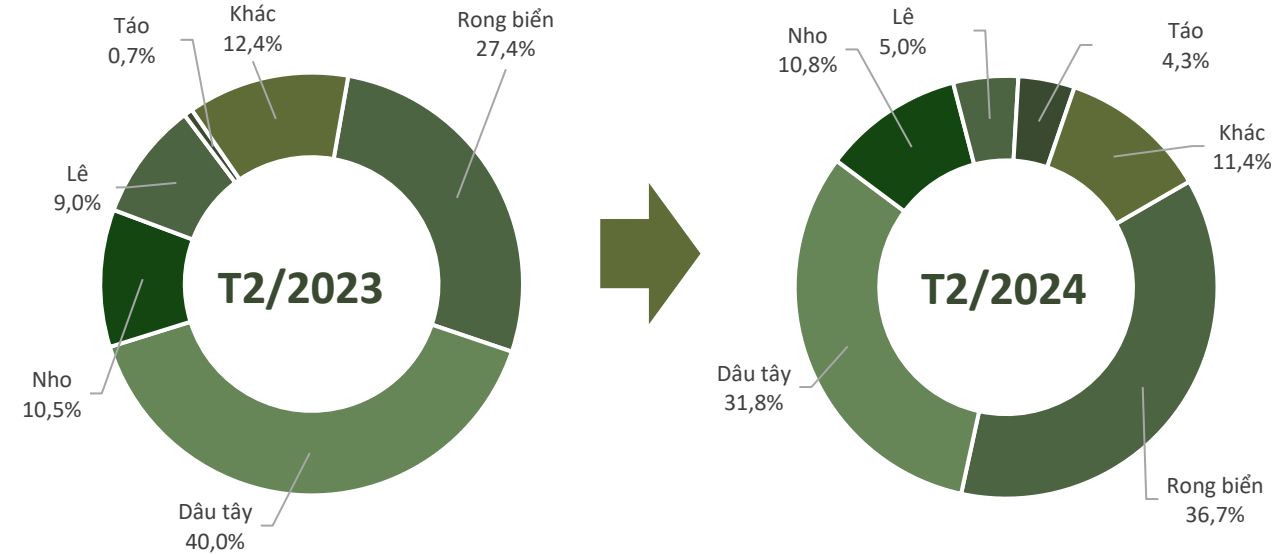




RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T2/2024

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Rong biển

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
 Giảm **37%** so với T1/2024
 Giảm **5%** so với T2/2023



Dâu tây

Kim ngạch: **1,1** triệu USD
 Giảm **15%** so với T1/2024
 Giảm **44%** so với T2/2023



Nho

Kim ngạch: **0,38** triệu USD
 Giảm **69%** so với T1/2024
 Giảm **27%** so với T2/2023



Lê

Kim ngạch: **175** nghìn USD
 Giảm **73%** so với T1/2024
 Giảm **61%** so với T2/2023



Táo

Kim ngạch: **152** nghìn USD
 Tăng **41%** so với T1/2024
 Tăng **353%** so với T2/2023

01

Theo số liệu của Cục Thống kê Hàn Quốc, tỷ lệ tăng giá trái cây tháng 2/2024 là 40,6%, cao hơn 37,5 điểm phần trăm so với tỷ lệ lạm phát giá tiêu dùng chung 3,1%.

Bộ Nông nghiệp Hàn Quốc cho rằng nếu nhập khẩu trái cây ồ ạt vào sẽ dễ dẫn đến sâu bệnh xâm nhập thông qua hàng nhập khẩu, gây nguy cơ giảm sản lượng trồng trái cây trong nước và gia tăng chi phí sản xuất. Những yếu tố này sẽ tiếp tục đội giá hoa quả khi đến tay người tiêu dùng. Do đó, Chính phủ Hàn Quốc có kế hoạch mở rộng nguồn cung và cung cấp các chương trình giảm giá để giảm bớt gánh nặng chi phí sinh hoạt cho người dân.

Tuy nhiên, ngân sách hỗ trợ giảm giá sản phẩm nông nghiệp và chăn nuôi năm 2024 của Hàn Quốc hiện tại là 108 tỷ won (gần 82 tỷ USD). Với mức độ chênh lệch giá cao như hiện nay, nhiều chuyên gia đã cảnh báo rằng ngân sách hỗ trợ sẽ cạn kiệt hoàn toàn chỉ trong vòng nửa đầu năm.

Nguồn: Bnews.vn

02

Ngày 18/3, Tổng thống Hàn Quốc tuyên bố chính phủ Hàn Quốc sẽ có biện pháp nhằm bình ổn giá cho táo, lê và các loại nông sản khác đang có mức giá cao kỷ lục thời gian qua. Bên cạnh đó, Chính phủ Hàn Quốc sẽ bổ sung thêm 5 loại trái cây (bao gồm cherry và kiwi) vào 24 loại trái cây đủ điều kiện để giảm thuế nhập khẩu.

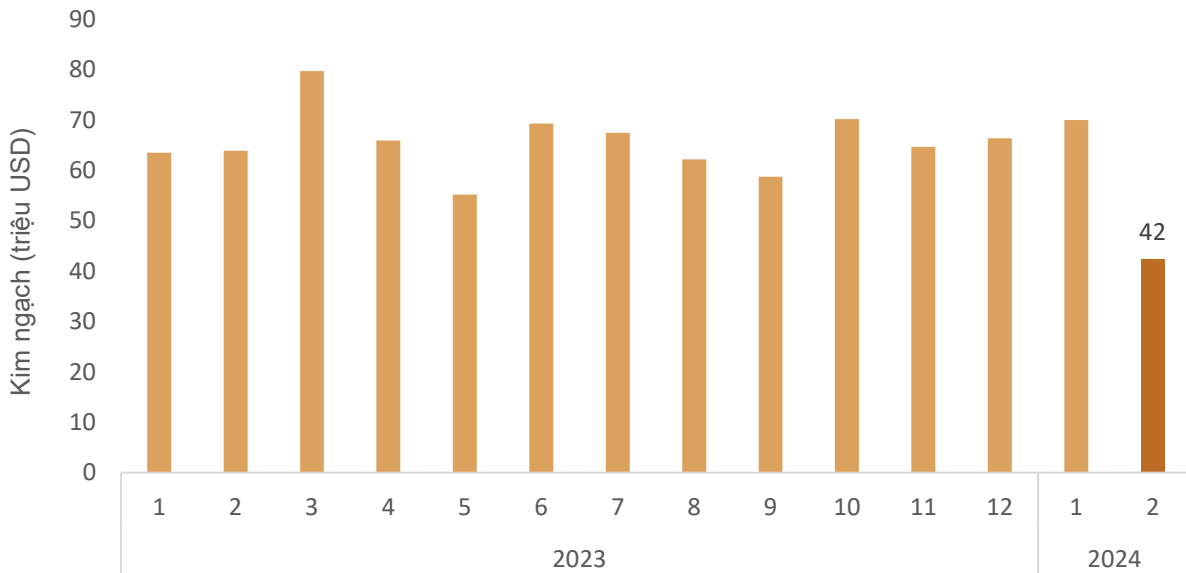
Nguồn: Nongnghiep.vn





GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024

KIM NGẠCH



42

triệu USD

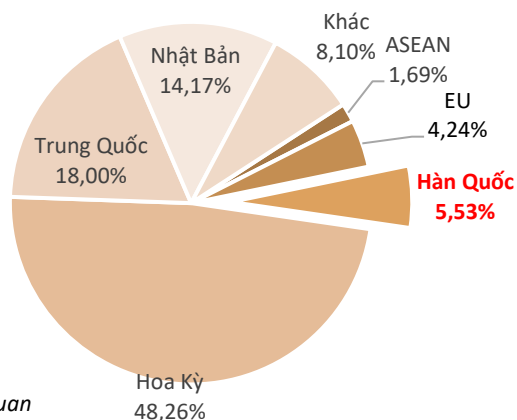
↘ Giảm **40%** so với T1/2024

↘ Giảm **34%** so với T2/2023

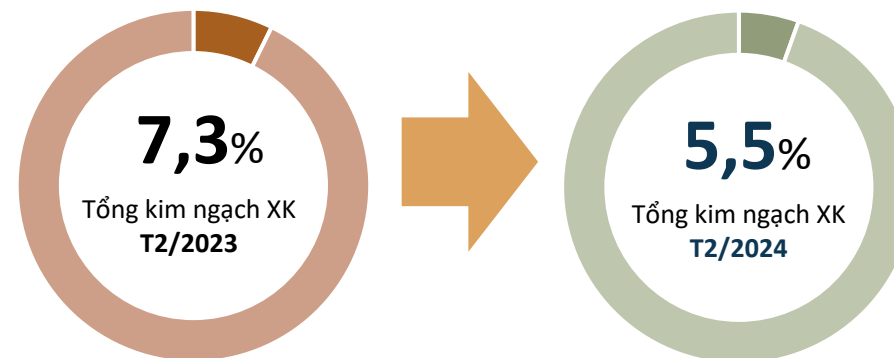
↘ Thấp hơn **23 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 2 tháng đạt **112,4** triệu USD, đạt **14%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



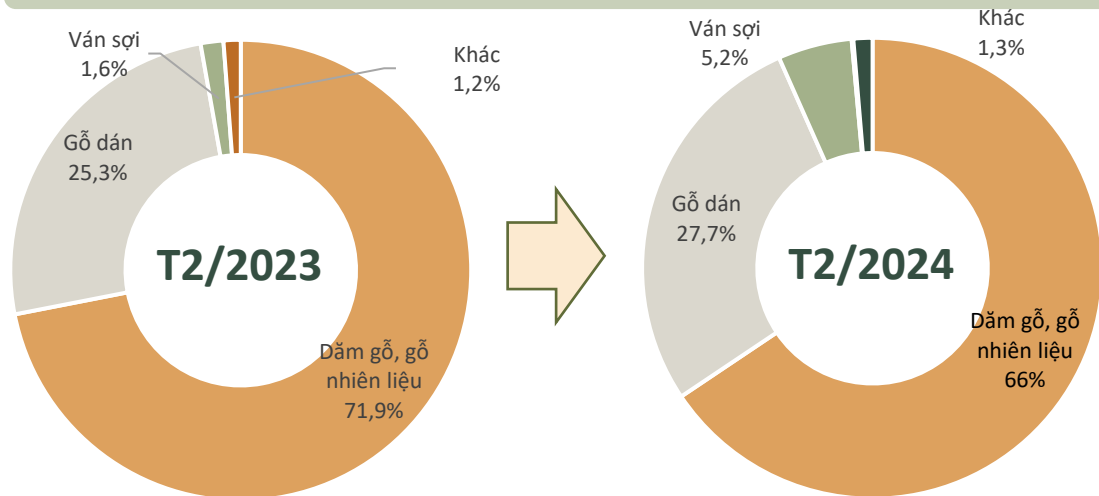
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Dăm gỗ

Kim ngạch: **21,0** triệu USD
Giảm **19%** so với T1/2024
Giảm **40%** so với T2/2023



Gỗ dán

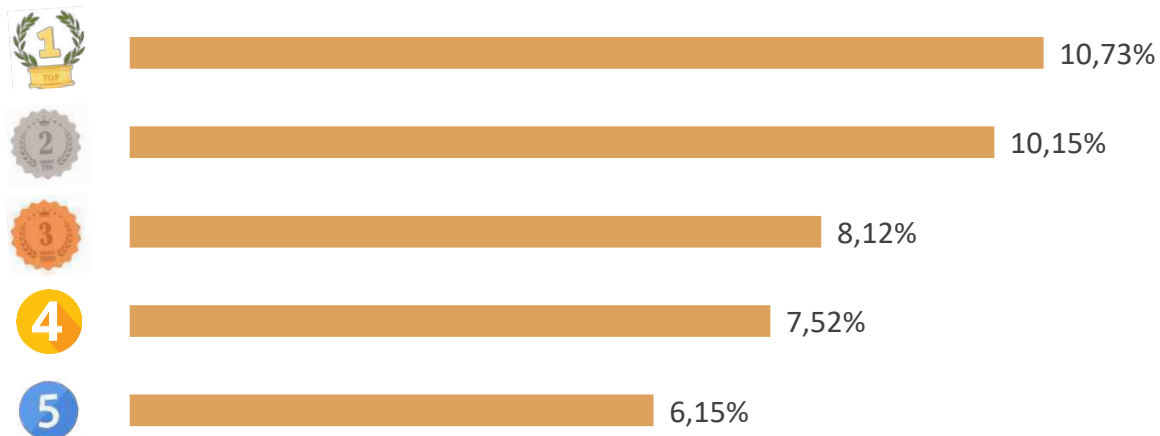
Kim ngạch: **8,9** triệu USD
Giảm **58%** so với T1/2024
Giảm **28%** so với T2/2023



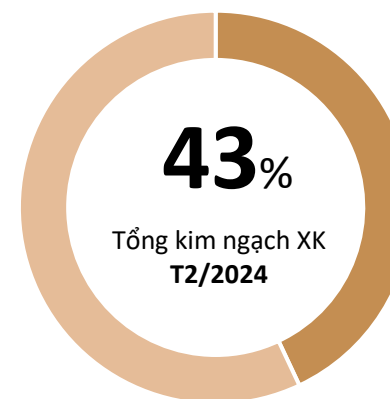
Ván sợi

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
Tăng **42%** so với T1/2024
Tăng **113%** so với T2/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024

KIM NGẠCH
4,6 triệu USD



↘ Giảm **45%** so với T1/2024

↘ Giảm **0,5%** so với T2/2023

↓ Thấp hơn **1,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 02 tháng đầu năm 2024 đạt **12,8 tr.USD**, đạt **18%** kim ngạch năm 2023

KHỐI LƯỢNG
2,9 nghìn tấn



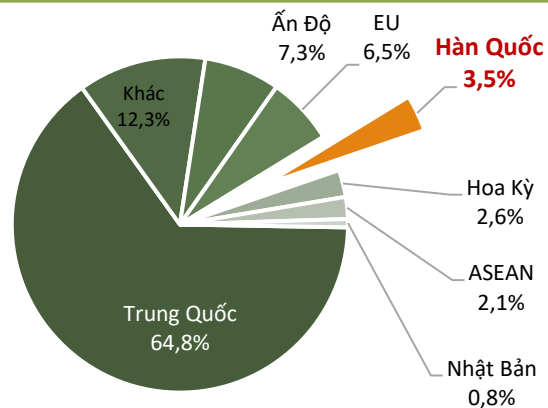
↘ Giảm **46%** so với T1/2024

↗ Tăng **1%** so với T2/2023

↓ Thấp hơn **1,3 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 02 tháng đầu năm 2024 đạt **8,2 nghìn tấn**, đạt **17%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



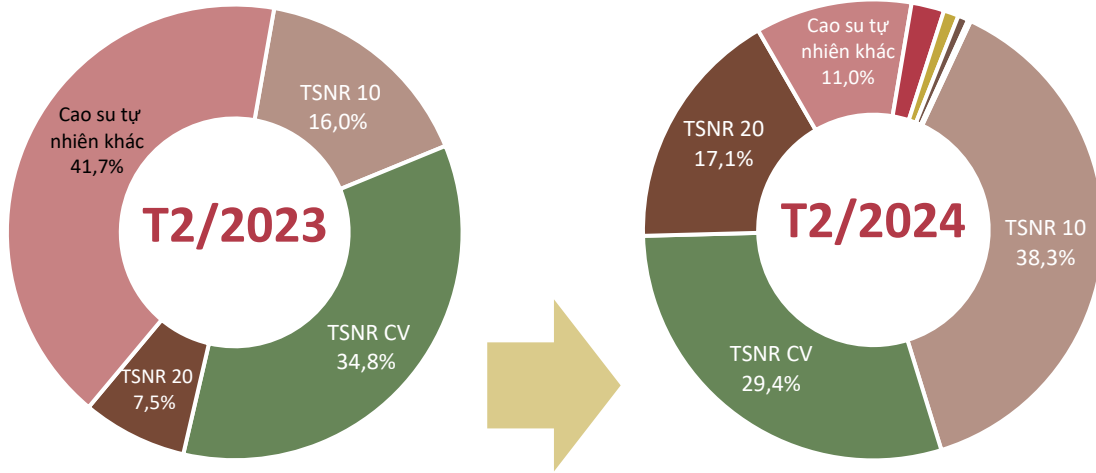
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



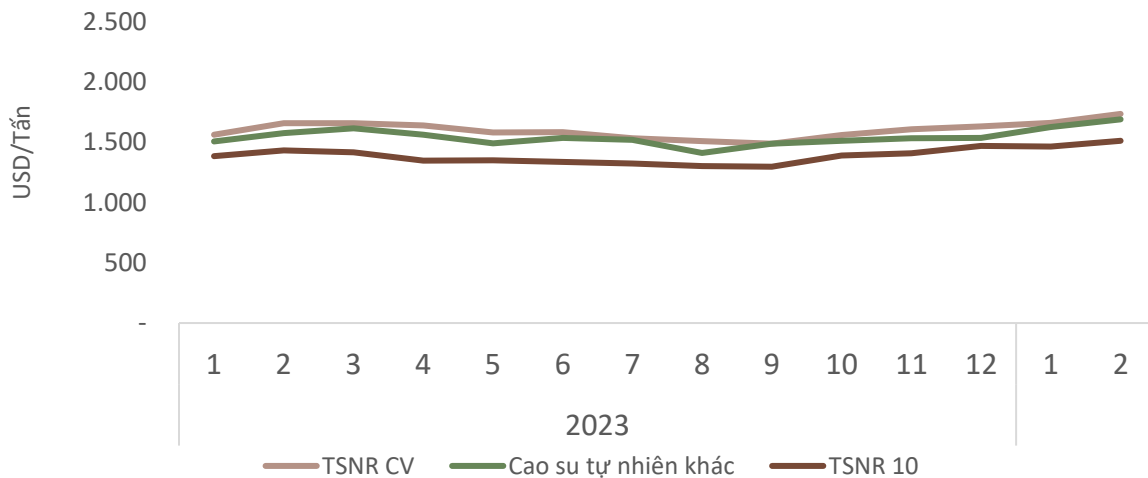


CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **0,5** triệu USD
Giảm **75%** so với T1/2024
Giảm **70%** so với T2/2023



TSNR CV

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
Giảm **20%** so với T1/2024
Giảm **5%** so với T2/2023



TSNR 10

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
Giảm **36%** so với T1/2024
Tăng **170%** so với T2/2023

Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **1.689** USD/tấn; **tăng 4%** so với tháng trước; và **tăng 7%** so với cùng kỳ năm 2023.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **1.734** USD/tấn; **tăng 5%** so với tháng trước; và **tăng 5%** so với cùng kỳ năm 2023.

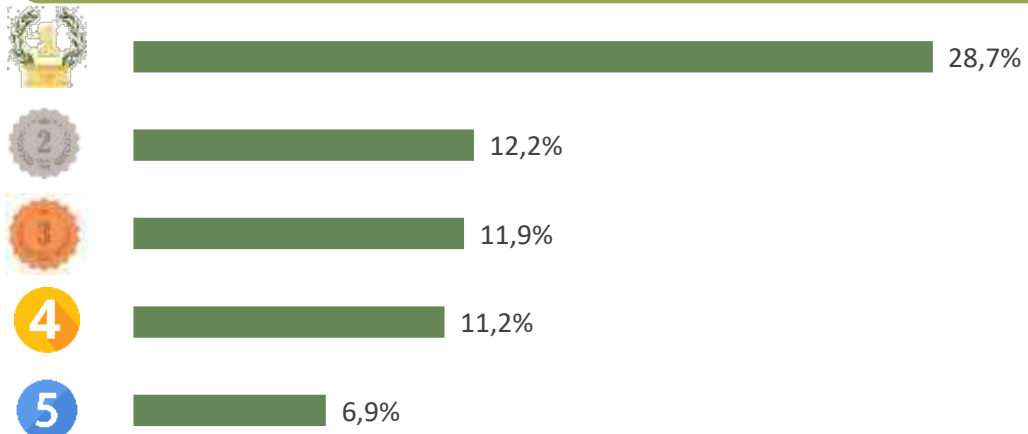
TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **1.509** USD/tấn; **tăng 3%** so với tháng trước; và **tăng 6%** so với cùng kỳ năm 2023.

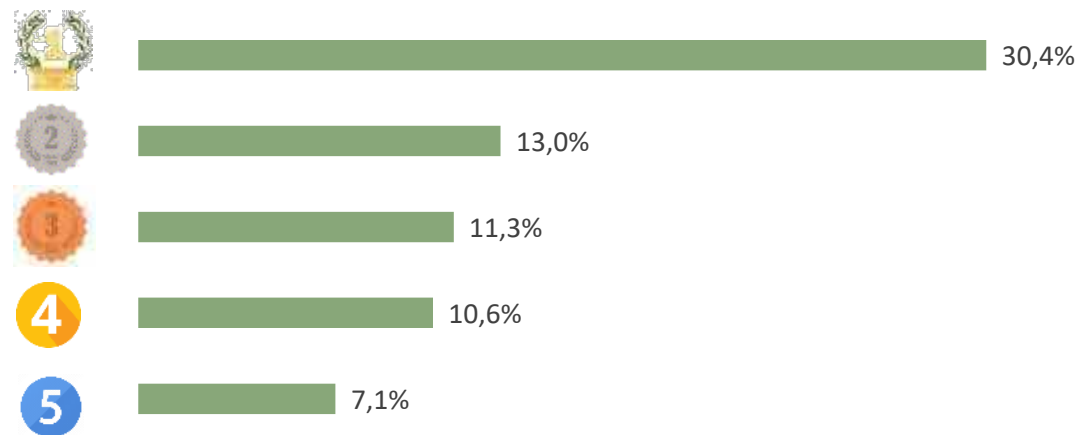


CAO SU

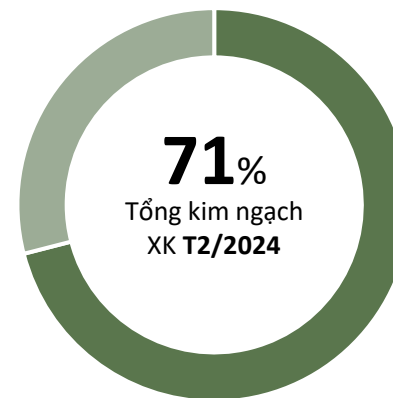
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



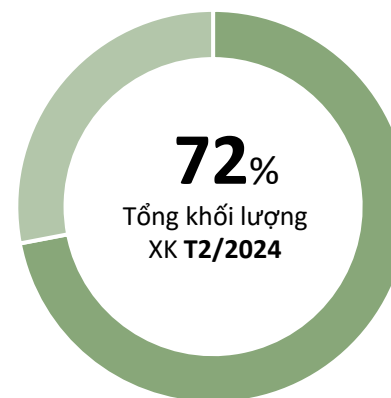
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T2/2024





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU HÀN QUỐC



Thị trường lốp thay thế xe ô tô điện đang thu hút các hãng sản xuất lốp xe lớn của Hàn Quốc. Cụ thể, hãng Kumho gần đây đã cho ra mắt 'EnnoV', thương hiệu lốp dành riêng cho xe ô tô điện, nhằm cạnh tranh với thương hiệu lốp ION của hãng Hankook ra mắt năm 2022. Hãng Kumho đặt mục tiêu bán được từ 120 nghìn đến 150 nghìn lốp xe ô tô điện EnnoV trên toàn cầu trong năm nay. Hãng Nexen cũng đang tăng tốc nỗ lực thâm nhập thị trường lốp xe ô tô điện toàn cầu.

Hiện nay, các nhà sản xuất ô tô toàn cầu đang tăng cường áp dụng lốp xe có hàm lượng carbon thấp phù hợp với các quy định về môi trường ở mỗi quốc gia. Michelin, công ty số 1 thế giới, đã thành công trong việc phát triển lốp xe chứa 45% vật liệu thân thiện với môi trường vào năm 2022 và có kế hoạch sử dụng chúng làm lốp tiêu chuẩn của riêng mình bắt đầu từ năm tới.

Theo công ty nghiên cứu thị trường Future Market Insights (FMI), quy mô thị trường lốp xe thân thiện với môi trường toàn cầu dự kiến sẽ tăng trưởng với tốc độ trung bình hàng năm là 9,8% từ 33,68 tỷ USD (khoảng 45 nghìn tỷ won) năm ngoái lên 85,79 tỷ USD vào năm 2033.

Nguồn: khan.co.kr



Tin liên quan



HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc T2/2023

KIM NGẠCH
1,7 triệu USD

↘ Giảm **47%** so với T1/2024

↗ Tăng **51%** so với T2/2023

↘ Thấp hơn **133 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 2 tháng 2024 đạt **4,9 tr.USD**, đạt **22%** kim ngạch 2023

KHỐI LƯỢNG
403 tấn

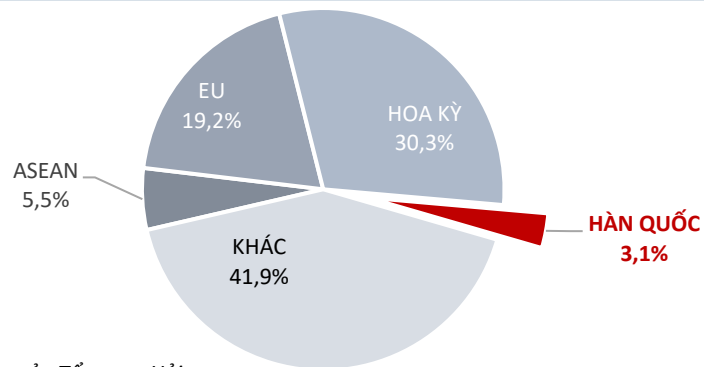
↘ Giảm **49%** so với T1/2024

↗ Tăng **45%** so với T2/2023

↘ Thấp hơn **68 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 2 tháng 2024 đạt **1,2 nghìn tấn**, đạt **21%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



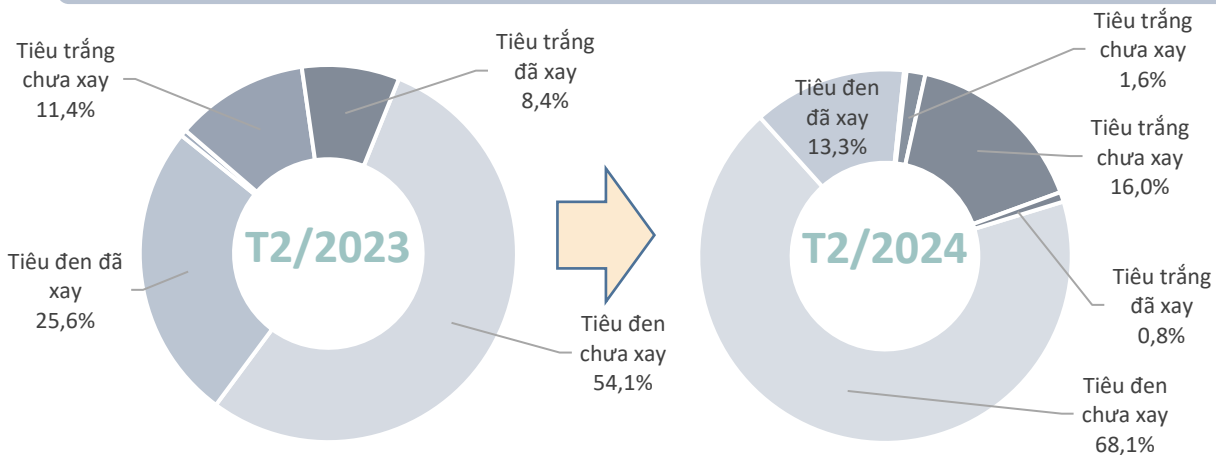
Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



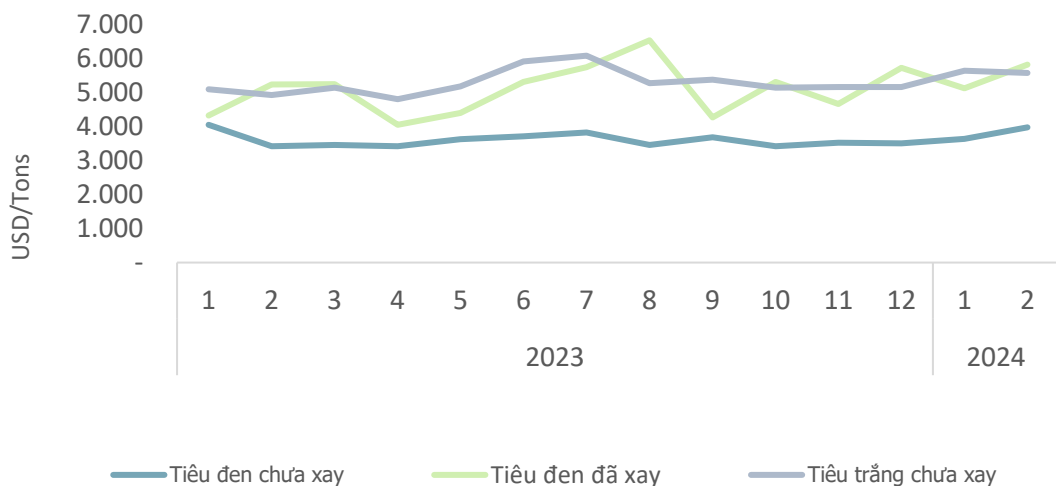


HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **1,4** triệu USD
Giảm **39%** so với T1/2024
Tăng **129%** so với T2/2023



Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **0,27** triệu USD
Giảm **46%** so với T1/2024
Giảm **6%** so với T2/2023

Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **3.972** USD/tấn; **tăng 9%** so với tháng trước; và **giảm 16%** so với cùng kỳ năm 2023.

Tiêu đen đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **5.810** USD/tấn; **tăng 14%** so với tháng trước; và **tăng 11%** so với cùng kỳ năm 2023.

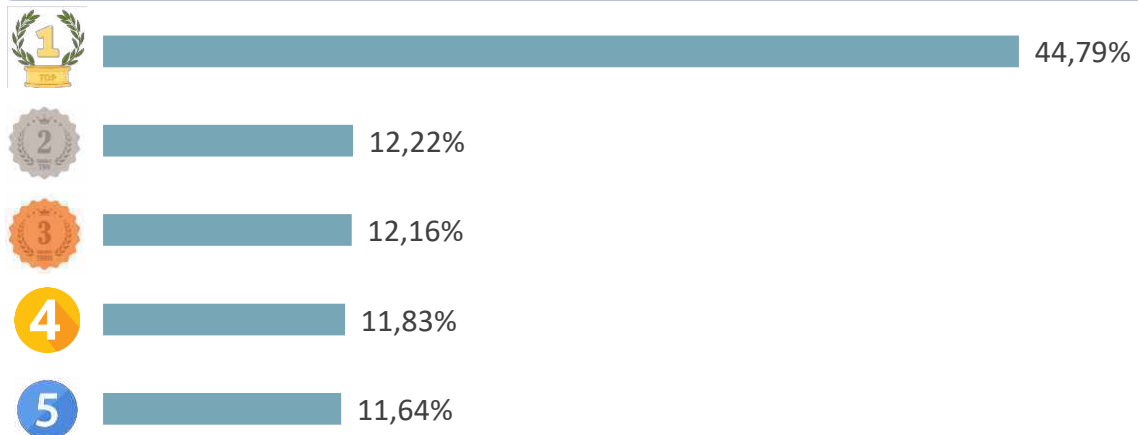
Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T2/2024 ở mức **5.571** USD/tấn; **giảm 1,2%** so với tháng trước; và **tăng 13%** so với cùng kỳ năm 2023.

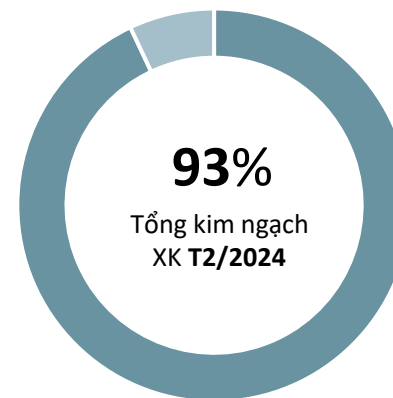


HỒ TIÊU

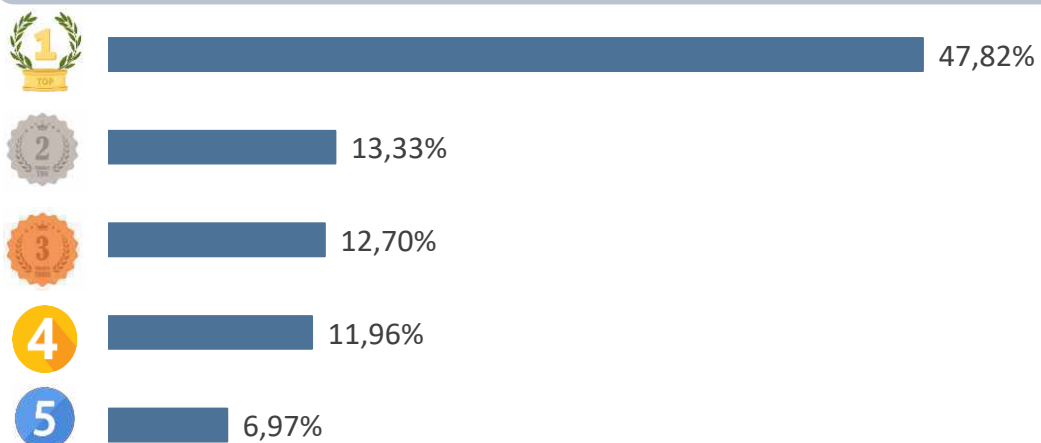
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



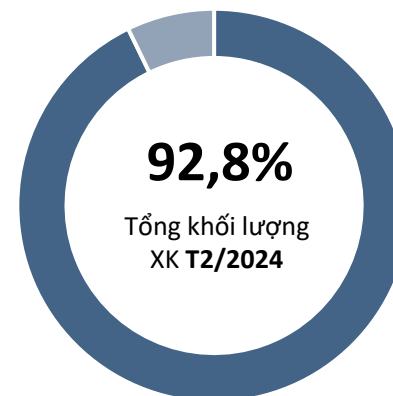
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



Ipsard

AGRO@INFO

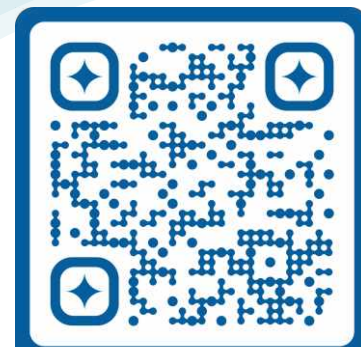
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo